

CÔNG TY TNHH VẬT TƯ VÀ THIẾT BỊ NAM LONG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH VẬT TƯ VÀ THIẾT BỊ NAM LONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: NAM LONG CO...,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 3502420606

3. Ngày thành lập: 20/03/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

791/9A Bình Giả, Phường 10, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác quặng sắt	0710
2.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng (Doanh nghiệp chỉ được cấp phép hoạt động kinh doanh ngành nghề trên khi đã có đủ điều kiện theo quy định của Luật bảo vệ Môi trường và Pháp luật có liên quan)	1622
3.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ	1629
4.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
5.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt Chi tiết: dịch vụ vệ sinh công nghiệp	8129
6.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: san lấp mặt bằng (tạo mặt bằng xây dựng); thi công cơ giới bằng (xe quốc, xe ban, xe ủi...)	4312
7.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (Doanh nghiệp không được lập xưởng sản xuất gia công các ngành nghề trên trong khu dân cư và chỉ được phép hoạt động kinh doanh khi được đủ điều kiện theo quy định của Luật BVMT)	2592
8.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: sửa chữa tàu thuyền	3312
9.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4511
10.	Bán mô tô, xe máy Chi tiết: Bán lẻ mô tô, xe máy	4541

11.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: cho thuê container	7730
12.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
13.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
14.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
15.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
16.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh khách sạn, biệt thự, nhà khách, nhà nghỉ, phòng trọ	5510
17.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
18.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
19.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Mua bán đồ uống không cồn (nước hoa quả, nước uống tinh khiết)	4633
20.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa Chi tiết: Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện cơ giới	5022
21.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô, cho thuê xe cẩu hàng hóa, xe đầu kéo, cho thuê các loại xe thi công cơ giới	7710
22.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Tư vấn đầu tư; tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường	7020
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Chi tiết: Đại lý làm thủ tục hải quan	5222
24.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: buôn bán máy móc, thiết bị phụ tùng ngành công nghiệp và dầu khí	4659(Chính)
25.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng, mua bán sắt thép, mua bán hàng trang trí nội ngoại thất	4663
26.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4530
27.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
28.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột	4632
29.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299

30.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Buôn bán xăng dầu và các sản phẩm liên quan; Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác	4661
31.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: mua bán hàng thủ công mỹ nghệ, mua bán quần áo thời trang, dụng cụ thể thao	4649
32.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa); Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản	4620
33.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
34.	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại (Địa điểm hoạt động phải phù hợp với quy hoạch của địa phương và phải có bản Đăng ký cam kết bảo vệ môi trường được UBND cấp huyện phê duyệt; đối với chất thải nguy hại chỉ được hoạt động sau khi được cấp giấy phép hành nghề xử lý, tiêu hủy chất thải nguy hại)	3821
35.	Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại (Địa điểm hoạt động phải phù hợp với quy hoạch của địa phương và phải có bản Đăng ký cam kết bảo vệ môi trường được UBND cấp huyện phê duyệt; đối với chất thải nguy hại chỉ được hoạt động sau khi được cấp giấy phép hành nghề xử lý, tiêu hủy chất thải nguy hại)	3822
36.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác (Địa điểm hoạt động phải phù hợp với quy hoạch của địa phương và phải có bản Đăng ký cam kết bảo vệ môi trường được UBND cấp huyện phê duyệt; đối với chất thải nguy hại chỉ được hoạt động sau khi được cấp giấy phép hành nghề xử lý, tiêu hủy chất thải nguy hại)	3900
37.	Sản xuất sản phẩm dầu mỡ tinh chế (Doanh nghiệp chỉ được cấp phép hoạt động kinh doanh ngành nghề trên khi đã có đủ điều kiện theo quy định của Luật bảo vệ Môi trường và Pháp luật có liên quan)	1920
38.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản Trừ sản xuất chế biến bột cá (Doanh nghiệp chỉ được cấp phép hoạt động kinh doanh ngành nghề trên khi đã có đủ điều kiện theo quy định của Luật bảo vệ Môi trường và Pháp luật có liên quan)	1080
39.	Chăn nuôi gia cầm (Doanh nghiệp chỉ được cấp phép hoạt động kinh doanh ngành nghề trên khi đã có đủ điều kiện theo quy định của Luật bảo vệ Môi trường và Pháp luật có liên quan)	0146

40.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
41.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
42.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
43.	In ấn	1811
44.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
45.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____

Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____

Số giấy chứng thực cá nhân: _____

Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____

Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **HỒ VĂN NĂM** Giới tính: **Nam**

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: **16/06/1989** Dân tộc: **Kinh** Quốc tịch: **Việt Nam**

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: **273354664**

Ngày cấp: **26/06/2006** Nơi cấp: *Công an Bà Rịa-Vũng Tàu*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *775/15 Bình Giã, Phường 10, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *775/15 Bình Giã, Phường 10, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu